

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

 **Tập đọc (Tiết 41) : ANH HÙNG LAO ĐỘNG TRẦN ĐẠI NGHĨA**

|  |
| --- |
| **I/ Mục tiêu:**- Đọc trôi chảy, rõ ràng . - Hiểu nội dung : Ca ngợi AHLĐ Trần Đại Nghĩa đã có những cống hiến xuất sắc cho sự nghiệp quốc phòng và xây dựng nền khoa học trẻ của đất nước . **II/ Đồ dùng dạy học:*** Ảnh chân dung Trần Đại Nghĩa trong SGK

**III/ Hoạt động dạy học:** |
| **Hoạt động thầy** | **Hoạt động trò** |
| **1. Kiểm tra bài cũ:** - Gọi HS đọc từng đoạn bài *Trống đồng Đông Sơn* **2. Bài mới:** **2.1 Giới thiệu bài:** Treo ảnh Trần Đại Nghĩa**2.2 Hướng dẫn luyên đọc và tìm hiểu bài:** **a. Luyện đọc** - Gọi 4 HS tiếp nối nhau đọc từng đoạn của bài. GV sửa lỗi phát âm, ngắt giọng cho từng HS - Gọi 1 HS đọc toàn bài - GV đọc mẫu. **b. Tìm hiểu bài :**- Yêu cầu HS đọc thầm đoạn 1 và nêu tiểu sử của anh hung Trần Đại Nghĩa trước khi theo Bác Hồ về nước +Em hiểu: nghe theo tiếng gọi thiêng liêng của tổ quốc là gì? - Y/c HS đọc thầm đoạn 2, 3 và trả lời câu hỏi:+Giáo sư Trần Đại Nghĩa đã có đóng góp gì cho kháng chiến?+Nêu đóng góp của ông Trần Đại Nghĩa cho sự nghiệp xây dựng Tổ quốc?+Nhà nước đã đánh giá cao những đóng góp của ông Trần Đại Nghĩa như thế nào?**3. Củng cố, dặn dò:** - Nhận xét tiết học- Dặn HS về nhà chuẩn bị bài *Bè xuôi sông La* | - HS nối tiếp nhau đọc.- Quan sát- Nhận xét - Lắng nghe- HS đọc bài tiếp nối theo trình tự:- 1 HS đọc- Theo dõi GV đọc mẫu - Đọc thầm trao đổi theo cặp và trả lời câu hỏi - Nghe theo tình cảm yêu nước trở về xây dựng đất nước.- Trên cương vị Cục trưởng Cục quân giới……tiêu diệt xe tăng và lô cốt của giặc.- Ông có công lớn trong việc xây dựng nền khoa học trẻ của nước nhà. Nhiều năm liền, giữ cương vị Chủ nhiệm Uỷ ban khoa học và kĩ thuật nhà nước.- Năm 1948 ông được phong Thiếu tướng. Năm 1953, ông được tuyên dương Anh hùng Lao động. Ông còn được Nhà nước trao tặng giải thưởng Hồ Chí Minh và nhiều huân chương cao quý.- Lắng nghe |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

 **Chính tả (Tiết 21) : CHUYỆN CỔ TÍCH VỀ LOÀI NGƯỜI**

|  |
| --- |
| **I/ Mục tiêu:****-** Nhớ , viết đúng bài chính tả ; trình bày đúng các khổ thơ , dòng thơ 5 chữ . - Làm đúng bài tập 3 ( kết hợp đọc bài văn sau khi đã hoàn chỉnh ).**II/ Đồ dùng dạy - học**: - Ba tờ phiếu khổ to phô tô nội dung BT2a, 2b ; BT3a **III/ Hoạt động dạy - học**: |
| **Hoạt động thầy** | **Hoạt động trò** |
| **1. Kiểm tra bài cũ:** - GV kiểm tra HS đọc và viết các từ khó, dễ lẫn của tiết chính tả trước **2. Bài mới :** **2.1 Giới thiệu bài:** - Nêu mục tiêu bài học**2.2 Hướng dẫn nhớ - viết chính tả** - GV đọc đoạn thơ *Chuyện cổ tích về loài người*  trong SGK- Y/c HS tìm các từ khó, dễ lẫn và luyện viết - Viết chính tả - Viết, chấm, chữa bài **2.3 Hướng dẫn làm bài tập****Bài 2:**a) - Gọi HS đọc y/c bài tập - Y/c HS làm bài - Gọi HS nhận xét chữa bài - Nhận xét kết luận lời giải đúng b) Tiến hành tương tự như phần a) **Bài 3:**a)- Gọi HS đọc y/c của bài- Chia lớp thành 2 nhóm. Tổ chức cho HS thi làm bài tiếp sức - Hướng dẫn các HS cùng đội dùng bút dạ gạch bỏ tiếng không thích hợp - Gọi HS nhận xét chữa bài - Nhận xét kết luận lời giải đúng **3. Củng cố, dặn dò:** - Nhận xét tiết học - Y/c HS về nhà xem lại các BT(2), 3 đã ghi nhớ các từ ngữ đã luyện tập, không viết sai chính tả  | - 2 HS lên bảng viết - Lắng nghe- HS đọc đoạn thơ - HS đọc và viết các từ sau: *sang lắm, nhìn rõ, cho trẻ, lời ru, chăm sóc, sinh ra …*- 1 HS làm trên bảng lớp. HS dưới lớp viết bằng bút chì vào SGK- Nhận xét, chữa bài - HS đọc thành tiếng - Nghe GV phổ biến luật chơi - Các nhóm tiếp sức làm bài. Mỗi HS chỉ làm một từ- Nhận xét, chữa bài - Lắng nghe |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

 **Luyện từ (Tiết 41) : CÂU KỂ AI THẾ NÀO ?**

|  |
| --- |
| **I/ Mục tiêu:*** Nhận biết được câu kể Ai thế nào ? ( ND ghi nhớ ).
* Xác định được bộ phận CN, VN trong câu kể tìm được, bước đầu viết được đoạn văn có câu kể Ai thế nào ? (BT2 ).

**II/ Đồ dùng dạy học:** - VBT Tiếng Việt 4 tập 2**III/ Các hoạt động dạy học chủ yếu:** |
| **Hoạt động dạy** | **Hoạt động học** |
| **1.Kiểm tra bài cũ:**- GV gọi 2 HS lên bảng - Gọi HS nhận xét bài làm của bạn trên bảng **2. Bài mới:** **2.1. Giới thiệu bài:**  - Nêu mục tiêu**2.2 Phần nhận xét:***Bài 1, 2:*- Gọi HS đọc y/c của bài và dùng bút gạch dưới những từ ngữ chỉ đặc điểm, tính chất hoặc trạng thái của sự vật trong các câu ở đoạn văn*Bài 3:* - Gọi HS đọc y/c của bài - Y/c HS đặt câu hỏi cho các từ gạch chân màu đỏ - Gọi HS trình bày. GV nhận xét, gọi HS bổ sung nếu HS đặt câu sai *Bài 4, 5*- HS đọc y/c của BT 4, 5- Y/c HS suy nghĩ trả lời câu hỏi:**2.3. phần ghi nhớ:**- HS đọc nội dung phần ghi nhớ - GV mời 1 HS phân tích 1 câu kể *Ai thế nào?* để minh hoạ nội dung cần ghi nhớ **2.4 Luyện tập:**Bài 1: - Gọi HS đọc y/c của bài. - Y/c HS tự làm bài - Gọi HS nhận xét, chữa bài của bạn trên bảng - Nhận xét kết luận lời giải đúng Bài 2:- Gọi HS đọc yêu cầu - Nhận xét bài làm của bạn**3. Củng cố, dặn dò:** - Nhận xét tiết học- Dặn HS chuẩn bị bài sau | - HS lên bảng làm theo y/c - Lắng nghe - HS đọc thành tiếng. Cả lớp tìm từ theo y/c - HS đọc - HS đọc thành tiếng. Đặt câu hỏi cho các từ vừa tìm được- Tiếp nối nhau đặt câu hỏi- HS đọc thành tiếng.- HS đọc thành tiếng ghi nhớ trước lớp - HS đọc thành tiếng trước lớp. Cả lớp đọc thầm trong SGK- HS lên bảng làm bài, HS dưới lớp làm bằng bút chì vào SGK- Nhận xét chữa bài - HS đọc thành tiếng trước lớp. HS khác đọc thầm trong SGK -HS làm bài- Lắng nghe  |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

 **Tập đọc (Tiết 42) : BÈ XUÔI SÔNG LA**

|  |
| --- |
| **I/ Mục tiêu:**- Biết đọc đoạn thơ với giọng nhẹ nhàng , tình cảm .- Hiểu nội dung : Ca ngợi vẻ đẹp của dòng sông La và sức sống mạnh mẽ của con người Việt Nam **II/ Đồ dùng dạy học:** - Tranh minh hoạ bài đọc trong SGK**III/ Hoạt động dạy học:** |
| **Hoạt động thầy** | **Hoạt động trò** |
| **1. Kiểm tra bài cũ:** - Gọi HS đọc bài *Anh hung lao động Trần Đại Nghĩa* **2. Bài mới :****2.1 Giới thiệu bài :**- Nêu mục tiêu bài học **2.2 Hướng dẫn luyên đọc** - Y/c 3 HS nối tiếp nhau đọc bài trước lớp. GV sữa lỗi phát âm ngắt giọng cho HS - Y/c HS tìm hiểu về nghĩa các từ khó được giới thiệu ở phần chú giải - Y/c HS đọc bài theo cặp- Gọi HS đọc toàn bài - GV đọc mẫu. Chú ý giọng đọc**2.3 Tìm hiểu bài** H: Sông La đẹp như thế nào?H: Chiếc bè gỗ được ví với với cái gì? Cách nói ấy có gì hay?H: Vì sao đi trên bè tác giả lại nghĩ đến mùi vôi xây, mùi lán cửa và những mái ngói hồng?**3. Củng cố, dặn dò**- Nhận xét lớp học. -Chuẩn bị bài sau | - HS thực hiện y/c - Lắng nghe- HS đọc nối tiếp nhau đọc bài theo trình tự- HS đọc phần chú giải - HS đọc thành tiếng - Lắng nghe GV đọc mẫu - Đọc thầm, trao đổi và trả lời câu hỏi + Nước trong veo như ánh nắng+ Hai bên bờ, hàng tre xanh ước như đôi hàng mi + Những gợn sóng được nắng chiếu long lanh như vẩy cá+ Người đi bè thấy đựoc cả tiếng chim hót trên bờ đê+ Được ví với đàn trâu nằm mình thong thả trôi treo dòng sông: *Bè đi chiều thì thầm, gỗ lượn dàn thong thả, như bầy trâu lim dim, đằm mình trong êm ả*+ Cách so sánh như thế làm cho cảnh bè gỗ trôi trên sông hiện lên rất cụ thể, sống động +Vì tác giả mơ thường đến ngày mai + Nói lên tài trí sức mạnh của nhân dân ta trong cuộc xây dựng đất nước, bất chấp bom đạn của kẻ thù - Lắng nghe |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

 **Tập làm văn (Tiết 41) : TRẢ BÀI MIÊU TẢ ĐỒ VẬT**

|  |
| --- |
| **I/ Mục tiêu:**- Biết rút kinh nghiệm về bài TLV tả đồ vật ( đúng ý , bố cục rõ , dùng từ , đặt câu và viết đúng chính tả , ..) ; Tự sửa được các lỗi mắc trong bài viết theo sự hướng dẫn của GV .**II/ Đồ dùng dạy học:**- Một số tờ giấy ghi một số lỗi điển hình về chính tả, dùng từ, đặt câu, ý … cần chữa chung các lớp **III/ Các hoạt động dạy học:** |
| **Hoạt động thầy** | **Hoạt động trò** |
| **1.Trả bài** - Gọi HS nối tiếp nhau đọc nhiệm vụ của tiết trả bài TLV trong SGK - Nhận xét kết quả bài làm của HS **2.Hướng dẫn HS chữa bài** *a) Hướng dẫn HS sửa lỗi*- Phát phiếu cho từng HS *b) Hướng dẫn sửa lỗi chung*- GV dán lên bảng một số tờ giấy viết, một số lỗi điển hình về chính tả, dùng từ, ý, đặt câu …**3.Đọc những bài văn hay** - Gọi HS đọc những đoạn văn hay của các bạn trong lớp hay những bài GV sưu tầm của các lớp khác - Sau mỗi bài HS nhận xét **4.Củng cố dặn dò:**- Nhận xét tiết học, biểu dương những HS viết bài tốt đạt điểm cao- Dặn những HS viết chưa đạt về nhà viết lại và nộp vào tiết sau | - HS tiếp nối nhau đọc bài - Lắng nghe- Nhận phiếu hoặc chữa bài vào vở - Một số HS lên bảng chữa lần lượt từng lỗi- Đọc bài - Nhận xét tìm ra cái hay- Lắng nghe |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

 **Luyện từ (Tiết 42) : VỊ NGỮ TRONG CÂU KỂ AI THẾ NÀO?**

|  |
| --- |
| **I/ Mục tiêu:**- Nắm được kiến thức cơ bản để phục vụ cho việc nhận biết vị ngữ trong câu kể Ai thế nào?- Nhận biết và bước đầu tạo được câu kể Ai thế nào ? theo yêu cầu cho trước , qua thực hành luyện tập.**II/ Đồ dùng dạy học:**  - Hai tờ phiếu khổ to viết 6 câu kể *Ai thế nào?* Trong đoạn văn ở phần nhận xét ; 1 tờ phiếy ghi lời giải câu hỏi 3 **III/ Các hoạt động dạy học chủ yếu:** |
| **Hoạt động thầy** | **Hoạt động trò** |
| **1. Kiểm tra bài cũ:** - Gọi 2 HS lên bảng đặt 2 câu theo kểu câu *Ai thế nào?* Và tìm chủ ngữ vị ngữ trong câu đó - Nhận xét bài làm của HS. **2. Dạy và học bài mới:** **2.1 Giới thiệu bài:** Nêu mục tiêu bài học**2.2 Tìm hiểu ví dụ** - Y/c HS đọc đoạn văn trang 29*Bài 1, 2, 3*: Gọi HS đọc đề bài trước lớp - Y/c HS tự làm bài - Gọi HS nhận xét, chữa bài của bạn trên bảng - Nhận xét kết luận lời giải đúng Bài 4: (Long, Ngọc)- Gọi HS đọc y/c của bài - Y/c HS trao đổi, thảo luận để trả lời câu hỏi- Gọi HS trình bày. HS khác bổ sung - Nhận xét kết luận lời giải đúng**2.3 Phần ghi nhớ**- 2, 3 HS đọc nội dung phần ghi nhớ **2.4 Hướng dẫn làm bài tập**Bài 1: Gọi HS đọc y/c và nội dung - Y/c HS tự làm bài.Bài 2:- Gọi HS đọc y/c bài tập- Y/c HS tự làm bài - Gọi HS nhận xét, chữa bài cho bạn **3. Củng cố, dặn dò:** - Nhận xét tiết học- Dặn HS chuẩn bị bài sau | - HS lên bảng đặt câu và xác định CN, VN của câu - Lắng nghe - HS lần lượt đọc đoạn văn thành tiếng - HS đọc thành tiếng - HS lên bảng lựa chọn câu kể Ai thế nào? Và xác định CN, VN của câu - Nhận xét chữa bài - HS đọc y/c thành tiếng trước lớp - HS trao đổi thảo luận - HS trình bày- HS đọc thành tiếng- HS đọc thành tiếng, cả lớp đọc thầm - HS lên bảng dán từng băng giấy viết câu kể *Ai thế nào?* lên bảng- HS dưới lớp làm bằng bút chì vào SGK- HS đọc thành tiếng - HS lên bảng đặt câu, HS dưới lớp viết vào vở - Nhận xét chữa bài - Lắng nghe  |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

 **Tập làm văn (Tiết 42) : CẤU TẠO CỦA BÀI VĂN MIÊU TẢ CÂY CỐI**

|  |
| --- |
| **I/ Mục tiêu:**- Nắm được cấu tạo 3 phần (mở bài, thân bài, kết bài) của một bài văn tả cây cối- Nhận biết được trình tự miêu tả trong bài văn tả cây cối ; biết lập dàn ý tả một cây ăn quả quen thuộc theo một trong hai cách đã học.**II/ Đồ dùng dạy học:*** Tranh, ảnh một số cây ăn quả để HS làm BT2

**III/ Các hoạt động dạy học:** |
| **Hoạt động thầy** | **Hoạt động trò** |
| **1. Bài mới:****1.1 Giới thiệu bài:** Nêu mục tiêu**1.2 Phần nhận xét:***Bài 1:*- Gọi HS đọc đoạn văn và trao đổi, tìm nội dung của từng đoạn - Gọi HS phát biểu. GV ghi lên bảng ý kiến của HS - Kết luận lời giải đúng *Bài 2:*Y/c HS đọc đề bài trong SGK Y/c HS đọc thầm đoạn văn cây *Mai tứ quý* xác định đoạn, nội dung của từng đoạn- Gọi HS phát biểu. GV ghi lên bảng ý kiến của HS - Nhận xét kết luận lời giải đúng *Bài 3:* Gọi HS đọc y/c của bài tập - Gọi HS phát biểu - Nhận xét lời giải đúng **1.3 Ghi nhớ:**- HS đọc nội dung ghi nhớ **2. Hướng dẫn làm bài tập:**Bài 1:- Gọi HS đọc y/c và nội dung BT1. -Cả lớp đọc thầm bài *Cây gạo*, xác định trình tự miêu tả trong bài - Gọi HS trình bày, nhận xét bổ sung đến khi có câu trả lời đúng Bài 2:- GV gọi HS đọc y/c - GV dán tranh ảnh một số cây ăn quả - Mỗi HS chọn 1 cây ăn quả quen thuộc, lập dàn ý miêu tả cây đó theo 1 trong 2 cách đã nêu- GV hd HS viết dàn ý vào giấy dán lên bảng  **3. Củng cố, dặn dò:**- Nhận xét tiết học- Dặn HS chuẩn bị tốt cho tiết TLV tới  | - Lắng nghe- HS đọc thành tiếng. Cả lớp đọc thầm. - HS nối tiếp nhau trình bày - 1 HS đọc thành tiếng trước lớp, HS cả lớp đọc thầm đề bài - Đọc thầm, trao đổi theo cặp - HS phát biểu ý kiến - HS đọc - Phát biểu, bổ sung đến khi có câu trả lời đúng - HS đọc thành tiếng. Cả lớp đọc thầm để thuộc ngay phần ghi nhớ tại lớp- HS đọc thành tiếng - Trình bày, bổ sung về câu trả lời - HS đọc thành tiếng trước lớp. HS cả lớp đọc thầm y/c trong SGK- HS quan sát, lắng nghe GV hướng dẫn- Lắng nghe |

**TUẦN 21**

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

Thứ…hai….ngày…25…tháng…1..năm…2021…..

 **Toán (Tiết 101) : RÚT GỌN PHÂN SỐ**

|  |
| --- |
| **I/ Mục tiêu:**Giúp HS  - Bước đầu biết cách rút gọn phân số và nhận biết được phân số tối giản ( trường hợp đơn giản )HS yếu làm bài 1**II/ Các hoạt động dạy - học:** |
| **Hoạt động thầy** | **Hoạt động trò** |
| **1. Kiểm tra bài cũ:**- GV gọi 2 HS lên bảng y/c làm các bài tập của tiết 100- GV chữa bài và nhận xét **2. Bài mới:** **2.1 Giới thiệu:**  Nêu mục tiêu**2.2 HS nhận biết thế nào là rút gọn phân số?** - GV nêu vấn đề (mục a))- Y/c HS tự tìm cách giải quyết vấn đề và giải thích đã căn cứ vào đâu để giải thích như thế - Y/c HS tự nhận xét về hai phân số  và - GV nhắc lại: “ta nói rằng phân số…đã gút gọn thành phân số …**Kết luận:** *ta có thể rút gọn phân số để được 1 phân số có tử số và mẫu số bé đi mà phân số mới vẫn bằng phân số đã cho* - GV hướng dẫn HS rút gọn phân số 6  8- Tương tự GV hướng dẫn HS rút gọn phân số - Cho HS nêu các bước thực hiện rút gọn phân số **2.3 Luyện tập:**Bài 1:- GV y/c HS tự làm bài. Nhắc các em rút gọn đến khi phân số tối giảnBài 2:- GV y/c HS kiểm tra các phân số trong bài, sau đó trả lời câu hỏiBài 3:- GV hướng dẫn HS như cách đã hướng dẫn ở bài tập 3, tiết 100 *phân số bằng nhau* **3. Củng cố, dặn dò:** - GV tổng kết giờ học, chuẩn bị bài sau | - 2 HS lên bảng thực hiện y/c - HS lắng nghe - HS thảo luận và tìm cách giải quyết vấn đề- HS nhắc lại - HS nêu+ Tìm một số tự nhiên lớn hơn 1 sao cho cả tử số và mẫu số của phân số đều chia hết cho số đó + Chia cả tử số và mẫu số của phân số cho số đó - 2 HS lên bảng làm bài, HS cả lớp làm bài và vở - HS làm bài --HS thực hiện- HS lắng nghe  |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

 Thứ…ba….ngày…26…tháng…1..năm…2021…..

**Toán (Tiết 102) : LUYỆN TẬP**

|  |
| --- |
| **I/ Mục tiêu:**Giúp HS:- Rút gọn được phân số. - Nhận biết được tính chất cơ bản của một phân số \*Bài tập : 1; 2 ;4(a,b)*Hs yếu làm bài 1***II/ Các hoạt động dạy - học:** |
| **Hoạt động thầy** | **Hoạt động trò** |
| **I . Bài cũ** : + Hãy nêu cách rút gọn phân số **II Bài mới:** **1.Giới thiệu bài** **2. Hướng dẫn hs luyện tập** Bài tập 1+ Bài tập yêu cầu ta điều gì ?+Ta sẽ được gì khi rút gọn 1 phân số?- Cho học sinh làm bảng con từng bài của bài 1**-** Sau từng bài , chữa bài nhận xét , lưu ý học sinh nên rút gọn đến tối giản.Bài 2: Hs đọc đề bài 2-Cho hs thảo luận nhóm đôi tìm phân số bằng  , khoanh bút chì vào sgk-Gọi hs trả lời và nêu cách tìm Bài 4:-Làm vở bài 4b, 4c. -Lần lượt gọi 2 học sinh lên bảng vừa thực hiện vừa nêu cách tính , cả lớp nhận xét **3. Củng cố, dặn dò:** - GV tổng kết giờ học, dặn dò HS về nhà chuẩn bị bài sau | -Hs đứng tại chỗ trả lời- Lắng nghe- Rút gọn các phân số. - Được phân số có tử số và mẫu số bé đi nhưng phân số mới vẫn bằng phân số đã cho.-HS làm bảng con và - Đem rút gọn  và  đều được -HS làm vở bài 4b, 4c. - Lắng nghe |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

 Thứ…tư….ngày…27…tháng…1..năm…2021…..

 **Toán (Tiết 103) : QUY ĐỒNG MẪU SỐ CÁC PHÂN SỐ**

|  |
| --- |
| **I/ Mục tiêu:**- Bước đầu biết quy đồng mẫu số hai phân số trong trường hợp đơn giản- BT cần làm: Bài 1**II/ Các hoạt động dạy - học:** |
| **Hoạt động thầy** | **Hoạt động trò** |
| **1. Kiểm tra bài cũ:** - Gọi hai học sinh làm bảng, cả lớp làm vở nháp  ;  GV chữa bài, nhận xét **Bài mới:** **2.1 Giới thiệu bài:** **2.2 Cách quy đồng mẫu số hai phân số .** **a) Tìm hiểu bài tập :**- Cho 2 phân số  và . Hãy tìm 2 phân số có cùng MS, trong đó 1 phân số bằng  và 1 phân số bằng - Hai phân số và  có điểm gì chung? + Vậy em hiểu thế nào là quy đồng mẫu số 2 phân số ?**b) Cách quy đồng mẫu số hai phân số :****-T**ừ cách quy đồng mẫu số hai phân số  và  , em hãy nêu cách quy đồng mẫu số hai phân số ?- Gọi nhiều em đọc lại**2.3 Luyện tập:**Bài 1:- GV y/c HS tự làm bài 1a vở nháp , 1 hs làm bảng - Khi QĐMS 2 phân số  và  ta được 2 phân số nào?- Hai phân số mới có mẫu số chung bằng bao nhiêu?- Yêu cầu hs làm vở bài 1b, 1c , 2 hs làm bảng- Chấm chữa bài**3. Củng cố, dặn dò:**- GV tổng kết giờ học, dặn dò HS chuẩn bị bài sau | - 2 HS lên bảng làm bài, HS dưới lớp theo dõi để nhận xét bài làm của bạn- Lắng nghe- HS trao đổi với nhau để tìm cách giải quyết vấn đề  - Cùng mẫu số là 15- Là làm cho mẫu số các phân số đó bằng nhau mà mỗi phân số mới vấn bằng phân số cũ tương ứng -Học sinh trả lời a) ta có: - Ta được 2 phân số - là 24- Lắng nghe |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

 Thứ…năm….ngày…28…tháng…1..năm…2021…..

 **Toán (Tiết 104) : QUY ĐỒNG MẪU SỐ CÁC PHÂN SỐ** (tt)

|  |
| --- |
| **I/ Mục tiêu:**Giúp HS :- Biết quy đồng mẫu số hai phân số **II/ Các hoạt động dạy - học:** |
| **Hoạt động thầy** | **Hoạt động trò** |
| **1. Kiểm tra bài cũ:** - GV chữa bài, nhận xét **2. Bài mới:** **2.1 Giới thiệu bài:** Nêu mục tiêu **2.2 GV hướng dẫn HS tìm cách quy đồng mẫu số hai phân số**- Quy đồng mẫu số và + Hãy tìm mẫu số chung để quy đồng 2 phân số trên ?+ Em có nhận xét gì mẫu số của 2 phân số đó?- GV y/c HS thực hiện quy đồng mẫu số của 2 phân số và với MSC là 12 - GV hỏi để HS nêu được cách quy đồng mẫu số 2 phân số, trong đó mẫu số của 1 trong 2 phân số là MSC- GV nêu lại**2.2 Hướng dẫn luyện tập**Bài 1, 2:- Y/c HS đọc đề bài - GV chữa bài sau đó y/c HS đổi chéo vở để kiểm tra bài của nhauBài 3:- Y/c HS đọc đề bài - GV nhắc lại y/c và cho HS tự làm bài **3. Củng cố, dặn dò:** - GV tổng kết giờ học, dặn dò HS chuẩn bị bài sau | - 2 HS lên bảng thực hiện y/c của GV- Lắng ngheHS nêu- ta thấy 6 x 2 = 12 và 12 : 6 = 2 *+ Xác định MSC**+ Tìm thương của MSC và mẫu số của phân số kia* *+ Lấy thương tìm được nhân với tử số và mẫu số của phân số kia. Giữ nguyên phân số có mẫu số là MSC*- HS lên bảng làm bài, HS cả lớp làm bài vào vở- 1 HS đọcHS làm bài  Nhẫm 24 : 6 = 4  Viết  Nhẫm 24 : 8 = 3 Viết - Lắng nghe |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

 Thứ…sáu….ngày…29…tháng…1..năm…2021…..

**Toán (Tiết 105) : LUYỆN TẬP**

|  |
| --- |
| **I/ Mục tiêu:**Giúp HS: - Thực hiện được quy đồng mẫu số hai phân số **II/ Các hoạt động dạy - học:** |
| **Hoạt động thầy** | **Hoạt động trò** |
| **1. Kiểm tra bài cũ:**- GV gọi 2 HS lên bảng làm bài tập- GV chữa bài, nhận xét **2. Bài mới:** **2.1 Giới thiệu bài:** Nêu mục tiêu **2.2 Luyện tập - thực hành** Bài 1:- GV y/c HS tự làm bài - Y/c HS nhận xét bài làm của bạn trên bảng- GV nhận xét Bài 2:- GV gọi HS đọc y/c - Y/c HS tự làm bài rồi chữa bài - GV nhận xét Bài 3:- GV cho HS quy đồng mẫu số 3 phân số - GV nhắc cách quy đồng mẫu số 3 phân số: *Ta có thể lấy tử số và mẫu số của từng phân số lần lượt nhân với tích các mẫu số của 2 phân số kia*- Y/c HS tìm mẫu số chung của 3 phân số trên - GV y/c HS nhân cả tử và mẫu số của phân số với 3 x 5 Bài 4:- Y/c HS đọc đề bài - GV y/c HS tự làm bài **3. Củng cố, dặn dò:** - GV tổng kết giờ học, dặn dò HS chuẩn bị bài sau | - 2 HS lên bảng thực hiện theo y/c, HS dưới lớp theo dõi để nhận xét bài làm của bạn- Lắng nghe- 1HS lên bảng làm bài, HS cả lớp làm bài vào vở- 1 HS đọcvà 2 viết được là: và Quy đồng mẫu số được giữ nguyên - 2 HS lên bảng làm bài, HS cả lớp làm bài vào vở- 1 HS đọc to trước lớp MSC là 60 30 x 11 = 15 x 2 x 11 -HS thực hiện- Lắng nghe |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

**Khoa học (Tiết 41) : ÂM THANH**

|  |
| --- |
| **I/ Mục tiêu:**- Nhận biết được âm thanh do vật rung động phát ra **II/ Đồ dùng :** + Ống bơ ( lon sữa bò), thước, vài hòn sỏi. + Trống nhỏ, một ít vụn giấy.+ Một số đồ vật khác để tạo ra âm thanh : kéo, lược,…**III/ Hoạt động dạy học:** |
| **Hoạt động thầy** | **Hoạt động trò** |
| **1. Kiểm tra bài cũ:** - Nhận xét câu trả lời của HS**2. Dạy bài mới:** **a.Giới thiệu bài:** Nêu mục tiêu bài**b.Hoạt động:*****HĐ1:*** **Tìm hiểu các âm thanh xung quanh** - GV cho HS nêu các âm thanh mà các em biết - Thảo luận: Trong các âm thanh kể trên, những âm thanh nào do con người gây ra; những âm thanh nào thường nghe được vào sáng sớm, ban ngày, buổi tối …?***HĐ2:* Thực hành các cách phát ra âm thanh** - HS biết và thực hiện các cách khác nhau để làm cho vật phát ra âm thanh -Làm việc theo nhóm ***HĐ3:*** **Tìm hiểu vật nào phát ra âm thanh** - Tổ chức cho HS hoạt động trong nhóm, mỗi nhóm 4 HS - Kết luận: Âm thanh do các vật rung động phát ra ***HĐ4:*** Trò chơi tiếng gì, ở phía nào thế?- Y/c HS chia làm 2 nhóm **3. Củng cố, dặn dò:** - GV nhận xét tiết học - Dặn HS về nhà học thuộc bài và chuẩn bị bài sau | - 2 HS lần lượt trả lời câu hỏi- HS tự do phát biểu - HS thảo luận nhóm. Quan sát hình 2 trang 82 SGK để tìm các vật tạo ra âm thanh- Hoạt động trong nhóm theo yêu cầu. Mỗi HS nêu ra một cách, các thành viên thực hành làm ngay-HS trình bày cách làm để tạo ra âm thanh từ những vật dụng mà các nhóm đã chuẩn bị. HS vừa làm vừa thuyết minh cách làm - Lắng nghe- Mỗi nhóm gây tiếng động 1 lần. nhóm kia cố nghe tiếng động do vật gây ra và viết vào giấy - HS lắng nghe  |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

 **Địa lý (Tiết 21) : NGƯỜI DÂN Ở ĐỒNG BẰNG NAM BỘ**

|  |
| --- |
| **I/ Mục tiêu:** Học xong bài này HS biết:- Nhớ được tên một số dân tộc sống ở đồng bằng Nam Bộ : Kinh , Khơ me , Chăm , Hoa …- Trình bày một số đặc điểm tiêu biểu về nhà o , trang phục của người dân ở đồng bằng Nam Bộ **II/ Đồ dung dạy học:**- Bản đồ phân bố dân cư Việt Nam - Tranh, ảnh về nhà ở, làng quê, trang phục, lễ hội của người dân ở đồng bằng Nam Bộ **III/ Các hoạt động dạy học:** |
| **Hoạt động thầy** | **Hoạt động trò** |
| **1. Kiểm tra bài cũ:** **2. Bài mới:** ***HĐ1:*** **Nhà ở của người dân***\* Cho HS làm việc cả lớp* - HS dựa vào SGK bản đồ phân bố dân cư Việt Nam trả lời :+ Người dân sống ở đồng bằng Nam Bộ thuộc những dân tộc nào?+ Người dân thường làm nhà ở đâu? Vì sao?+ Phương tiện đi lại phổ biến của người dân nơi đây là gì?*\* Cho HS làm việc theo nhóm* - HS các nhóm quan sát hình 1 trong SGK làm bài tập- Y/c các nhóm trình bày kết quả - GV giúp HS hoàn thiện câu trả lời***HĐ2:*** **Trang phục và lễ hội***\* Cho HS làm việc theo nhóm* - Các nhóm dựa vào SGK, tranh, ảnh thảo luận theo gợi ý + Trang phục thường ngày của người dân đồng bằng Nam Bộ trước đây có gì đặc biệt?+ Lễ hội của người dân nhằm mục đích gì?+ Trong lễ hội thướng có những hoạt động nào?+ Kể tên một số lễ hội nổi tiếng ở đồng bằng Nam Bộ?- HS trao đổi kết quả trước lớp - GV giúp HS hoàn thiện câu trả lời**3. Củng cố, dặn dò:**- GV nhận xét, dặn dò HS về nhà chuẩn bị bài mới | -HS thực hiện+ Người kinh, Chăm, Hoa, Khơ-me+ Xuồng, ghe - Đại diện nhóm lên trình bày - Quần áo bà ba, khăn quàng -HS trả lời-Cúng Trăng, hội xuân núi Bà, Bà chúa xứ …- HS lắng nghe  |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

 **Khoa học (Tiết 42) : SỰ LAN TRUYỀN ÂM THANH**

|  |
| --- |
| **I/ Mục tiêu:** Sau bài học, HS biết:- Nêu ví dụ chứng tỏ âm thanh có thể truyền qua chất khí , chất lỏng , chất rắn .**II/ Đồ dùng dạy học:** Chuẩn bị theo nhóm : 2 ống bơ (lon) ; vài vụn giấy ; 2 miếng ni lông ; dây chun ; một sợi dây mềm (bằng sợi gai, bằng đồng,…) ; trống ; đồng hồ, túi ni lông (để bọc đồng hồ), chậu nước.**III/ Hoạt động dạy học:** |
| **Hoạt động thầy** | **Hoạt động trò** |
| **1. Kiểm tra bài cũ:**- Gọi 2 HS lên kiểm tra bài cũ**2. Bài mới:****a.Giới thiệu bài:**Nêu mục tiêu**b.Hoạt động:*****HĐ1 :* Tìm hiểu về sự lan truyền âm thanh**- Y/c HS đọc thí nghiệm trang 84 SGK và y/c HS làm thí nghiệm- Y/c HS thảo luận nhóm về nguyên nhân làm cho tấm ni lông rung và giải thích âm thanh truyền từ trống đến tai ta ntn?***HĐ2:*** **Tìm hiểu về sự lan truyền âm thanh qua chất lỏng, chất rắn** - Hướng dẫn HS tiến hành thí nghiệm như hình 2 trang 85 SGK***HĐ3:*** **Tìm hiểu âm thanh yếu hay mạnh lên khi khoảng cách đến nguồn âm xa hơn** - GV gọi 2 HS lên làm thí nghiệm (1 em gõ đều trên bàn, 1 em đi xa dần)***HĐ4:*** Trò chơi *nói chuyện qua điện thoại*- Cho từng nhóm thực hành làm điện thoại ống nối dây. Phát cho mỗi nhóm một mẫu tin ngắn ghi trên tờ giấy **3. Củng cố, dặn dò:**- Nhận xét tiết học - Dặn HS về nhà chuẩn bị bài sau | + 2 HS lên bảng trả lời câu hỏi cô nêu- Lắng nghe+ Là do khi gõ, mặt trống rung động tạo âm thanh. Âm thanh đó truyền đến tai ta - HS phát biểu theo suy nghĩ - Y/c HS chia nhóm và thảo luận- 2 HS đọc thành tiếng, cả lớp đọc thầm theo - Là do sự rung động của vật lan truyền trong không khí và lan truyền tới tai ta làm cho màng nhĩ rung động + Âm thành lan truyền qua môi trường không khí - HS trả lời+ Âm thanh có thể lan truyền qua chất lỏng, chất rắn- 2 HS làm thí nghiệm- HS chia nhóm, nhận mẫu tin ghi trên tờ giấy rồi thực hành - Lắng nghe |